| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN T**<br>**THÀNH PHỐ H** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 174/2022/HSST
Ngày 28/10/2022

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - THÀNH PHỐ H**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Tiến Hải**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Vinh

Ông Nguyễn Văn Diệm

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Vũ Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố H.

***- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa***: Ông Tô Xuân Tùng - Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện T, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 177/2022/TLST-HS, ngày 14 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2022/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

**Phạm Duy H**, sinh năm 2000 tại Q; Nơi đăng ký HKTT: Tổ 4, khu 3, phường T, thành phố U, tỉnh Q; Nơi cư trú: Số nhà xxx, ngõ xxx, tổ xxx, phường P, quận B, thành phố H (Thuê nhà); Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Ngọc H và bà Vũ Thị T; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. *(Có mặt tại phiên toà).*

*** Bị hại**: Ông Hoàng Văn Q, sinh năm 1946 (đã chết)

HKTT: Tập thể trại giam Bxxx, xã T, huyện T, H

*** Đại diện theo ủy quyền của gia đình người bị hại**: Anh Hoàng Xuân H, sinh năm 1973 (con trai ông Q)

HKTT: Tập thể trại giam Bxxx, xã T, huyện T, H

*(Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8h30 ngày 12/4/2022, Phạm Duy H (có giấy phép lái xe mô tô hợp lệ) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát 14Y1-287.91 đi từ nhà trọ ở số xxx ngách xxx/xxx/xxx P, huyện T, thành phố H trên đường K theo hướng cầu T đi cầu D. Khi đến đoạn đường khu vực trước cửa trại giam Tập thể trại giam Bxxx, xã T, huyện T, H, H điều khiển xe với vận tốc khoảng 40km/h, H quan sát phía trước thấy ông Hoàng Văn Q đang điều khiển xe đạp đi ở giữa đường phía bên phải phía trước cùng chiều. H liền điều khiển xe mô tô đi sát vạch kẻ đường ở giữa hai chiều đường rồi bật xi nhan trái, sử dụng còi để cảnh báo, xin vượt thì thấy ông Q vẫn tiếp tục điều khiển xe đi thẳng nên H điều khiển cho xe mô tô của mình vượt bên trái xe ông Q. Đúng lúc này, ông Q điều khiển cho xe đạp rẽ sang trái thì xảy ra va chạm với xe mô tô do H điều khiển làm xe đạp bị đổ xuống đường còn ông Q ngã ra đường bất tỉnh. Sau khi xảy ra tai nạn, H đã cùng người dân đưa ông Q đi cấp cứu tại Bệnh viện quân y 103. Đến sáng ngày 13/4/2022, gia đình ông Q đã đưa ông Q về nhà và tử vong tại nhà.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, rà soát và thu giữ được 01 đoạn video ghi lại diễn biến nội dung sự việc. Ngoài ra, Cơ quan điều tra tạm giữ các tài sản đồ vật liên quan đến vụ tai nạn giao thông gồm: 01 xe mô tô biển kiểm soát 14Y1-287.91; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 021912; tạm giữ 01 xe đạp màu đen hiệu GIANT FD806.

***Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 12/4/2022 thể hiện:***

Hiện trường không còn nguyên vẹn.

Đường K dải nhựa bằng phẳng, đường hai chiều, có vạch sơn vàng kẻ đứt ở giữa. Chiều cầu Quang đi cầu Tó rộng 3m70, chiều cầu T đi cầu Q rộng 3m60. Lối mở vào trại giam B14 rộng 18m20.

Điểm mốc là cột đèn điện CQ/L2/8/BC. Mép đường chuẩn là mép đường dải nhựa bên phải theo chiều cầu Quang đi cầu Tó.

Đám máu KT (0m07x0m04). Đo từ tâm đám máu vào mép đường chuẩn là 3m00, đồng thời đo ngang hướng cầu Q cách điểm mốc là 1m30.

Căn cứ vào các tài liệu thu thập được:

Ngày 16/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành dựng lại hiện trường.

***Tại biên bản dựng lại hiện trường ngày 16/8/2022 của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T thể hiện:***

Hiện trường được dựng lại theo lời khai của Phạm Duy H và tài liệu hiện trường:

Điểm mốc là cột điện CQ/L28/BC. Mép đường chuẩn là mép đường bên phải theo hướng cầu T - cầu Q.

Hưng chỉ và xác định các vị trí có liên quan đến vụ tai nạn giao thông như sau:

- Vị trí số 1 là vị trí anh H điều khiển xe moto biển số 14Y1-287.91 di chuyển theo hướng cầu T - cầu Q trên đường K và bắt đầu phát hiện ông Hoàng Văn Q điều khiển xe đạp di chuyển cùng chiều phía trước ở vị trí số 2. Tại vị trí này điều khiển xe đi thẳng, bóp còi để chuẩn bị vượt.

- Vị trí số 3 là vị trí ông Q bắt đầu dánh lái sang bên trái.

- Vị trí số 4 là vị trí H điều khiển xe moto biển số 14Y1-287.91 di chuyển trên đường Kim Giang và phát hiện ông Q đang chuyển hướng sang bên trái tại vị trí số 3. Lúc này Hưng đánh lái sang trái và vượt lên.

- Vị trí số 5 là vị trí H điều khiển xe moto biển số 14Y1-287.91 vượt bên trái

- Vị trí số 6 là vị trí ông Q bị ngã bất tỉnh trên đường sau khi va chạm với xe moto biển số 14Y1-287.91 do H điều khiển.

Tiến hành đo những vị trí trên như sau:

- Đo từ vị trí số 1 đến mép đường chuẩn được 1,95m, đồng thời cách điểm mốc là 51,1m, cách vị trí số 2 là 31,8m.

- Đo từ vị trí số 2 vào mép đường chuẩn được 1,6m, đồng thời cách điểm mốc19,3m, cách vị trí số 3 là 12,65m.

- Đo từ vị trí số 3 vào mép đường chuẩn là 1,9m, đồng thời cách vị trí số 4 là 2,05m.

- Đo từ vị trí số 4 vào mép đường chuẩn là 2,66m, cách điểm mốc 8,7m.

- Đo từ vị trí số 5 vào mép đường chuẩn được 3,1m, cách vị trí số 3 là 2,65m, cách vị trí số 4 là 4,7m, cách điểm mốc 4m.

- Đo từ vị trí số 6 vào mép đường chuẩn được 4,25m, cách điểm mốc 1,3m, cách vị trí số 5 là 2,7m.

***Tại biên bản khám phương tiên liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe đạp màu đen thể hiện:***

- Mặt ngoài càng xe phía trước bên trái để lại dấu vết va chạm làm xước sơn trên bền mặt kim loại, lộ ánh kim. Vết có kích thước trên diện 14x2cm. Vết có chiều từ sau về trước từ ngoài vào trong, điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 27 cm.

- Mặt ngoài của yên xe bên trái để lại dấu vết va chạm làm trượt xước nhẹ, vết có kích thước 5x3 cm có chiều từ trên xuống dưới điểm thấp nhất của vết cách mặt đất 76 cm

- Mặt ngoài đầu tay phanh phía trước bên trái để lại vết va chạm làm trượt xước kim loại. Vết có kích thước 1,3x0,7cm không xác định được chiều hướng, điểm thấp nhất cách mặt đất 90 cm.

***Tại biên bản khám phương tiên liên quan đến tai nạn giao thông đối với xe mô tô BKS 14Y1-287.91 thể hiện:***

- Mặt ngoài phía dưới ốp ống xả để lại dấu vết va chạm làm trượt xước kim loại, trên điểm va chạm để lại chất bám dính màu đen, dạng sơn, vết có chiều từ trước về sau, từ trên xuống dưới vết có kích thước trên diện 19x3 cm, điểm thấp nhất của vết cách đất 27 cm.

- Xe hoạt động bình thường, không có 02 gương chiếu hậu.

Ngày 28/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T đã trưng cầu giám định dấu vết va chạm, cơ chế hình thành dấu vết để lại trên xe đạp của ông Hoàng Văn Quỹ và xe mô tô biển kiểm soát 14Y1-287.91, vị trí va chạm đầu tiên giữa 2 phương tiện và tốc độ các xe ngay trước khi xảy ra va chạm.

***Tại bản kết luận giám định số 2685/KL-C09-P3 ngày 28/4/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an kết luận:***

- Dấu vết trượt xước kim loại, dính chất màu đen (dạng sơn) ở mặt ngoài ốp kim loại ống xả bên phải xe mô tô biển số 14Y1-287.91 có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, mất sơn màu đen ở mặt ngoài càng bên trái bánh trước xe đạp. Dấu vết va chạm ở xe đạp tại vị trí này có chiều từ sau về trước;

- Dấu vết trượt, mất nhựa màu đen ở mặt dưới bàn để chân sau bên phải xe mô tô biển số 14Y1-287.91 (khi bàn để chân này ở trạng thái gập vào) có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt, dính chất màng màu đen (dạng nhựa) ở mặt ngoài càng bên trái bánh trước xe đạp. Dấu vết va chạm ở xa đạp tại vị trí này có chiều từ sau về trước.

- Các dấu vết còn lại ở xe mô tô biển số 14Y1-287.91 và ở xe đạp được ghi nhận trong "Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông" của Công an huyện T hiện tại không thể hiện rõ đặc điểm nên không đủ yếu tố giám định.

- Không xác định được vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện.

- Không tính được tốc độ của xe mô tô biển số 14Y1-287.91 và của xe đạp ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện T tiến hành khám nghiệm tử thi và trưng cầu giám định nguyên nhân tử vong của ông Hoàng Văn Q.

***Tại biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi ngày 13/4/2022 thể hiện:***

Các dấu vết tổn thương trên cơ thể:

- Sưng nề vùng đỉnh chỏm trái trên diện 7x5cm vết rách da vùng trán đỉnh lệch trái kích thước 1,5x0,3cm. Hàm mặt vững. Mất răng cũ hàm dưới. Sây sát nhỏ môi bên phải kích thước 0,2x0,3cm chảy máu qua lỗ tai trái đã nhét gạc.

- Vùng cổ, ngực, bụng, lưng và tứ chi hạn chế thăm khám.

- Mổ tử thi: Gia đình từ chối đã được lập biên bản.

***Tại bản giám định pháp y trên hồ sơ số 26/22 ngày 25/05/2022 của Bệnh viện hữu nghị Việt Đức thể hiện:*** Nạn nhân Hoàng Văn Q 76 tuổi tử vong do chấn thương sọ não nặng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T trưng cầu giám định tập video ghi lại nội dung vụ tai nạn giao thông.

***Tại bản kết luận giám định số 2773/KL-KTHS ngày 17/05/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an thể hiện:*** Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video gửi giám định.

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Duy H khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo Phạm Duy H đã tự nguyện bồi thường số tiền 70.000.000 đồng cho gia đình ông Hoàng Văn Q. Đại diện gia đình nạn nhân đã nhận số tiền trên và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Phạm Duy H, không có yêu cầu bồi thường khác về dân sự.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 14Y1-287.91, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 021912: là tài sản thuộc sở hữu của bị cáo Phạm Duy H. Ngày 11/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện T trao trả số tài sản trên cho bị cáo, bị cáo đã nhận lại số tài sản trên và không có yêu cầu gì khác.

Đối với chiếc xe đạp màu đen hiệu GIANT FD806: Đây tài sản thuộc sở hữu của ông Hoàng Văn Q. Ngày 11/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Ttrao trả tài sản trên cho anh Hoàng Xuân H, anh H đã nhận lại số tài sản trên và không có yêu cầu gì khác.

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Nguyên nhân chính và trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông nói trên là do Phạm Duy H điều khiển xe mô tô vượt xe đạp do ông Hoàng Văn Q đang đi phía trước cùng chiều không đảm bảo điều kiện an toàn vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Ông Q có một phần lỗi là khi chuyển hướng sang trái không có tín hiệu báo rẽ vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ.

Tại bản cáo trạng số: 169/CT-VKS-TT ngày 11 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Phạm Duy H về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Duy H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo đã nỗ lực cùng gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho đại diện người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát cho rằng nguyên nhân xảy ra vụ tai nạn giao thông là do lỗi của bị cáo, người bị hại cũng có một phần lỗi. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đề nghị xử phạt Phạm Duy H từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 24 đến 30 tháng; trả lại bị cáo giấy phép lái xe mang tên Phạm Duy H. Về trách nhiệm dân sự các bên đã giải quyết xong nên không đề nghị xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, vật chứng, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ căn cứ xác định: Hồi 8h30 ngày 12/4/2022, tại đường K (khu vực trước cửa trại giam B14) thuộc xã T,

T, H, Phạm Duy H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Y1-287.91 tham gia giao thông theo hướng Cầu T đi Cầu D. Khi H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 14Y1-287.91 vượt xe đạp cùng chiều do ông Hoàng Văn Q điều khiển đang đi phía trước không đủ điều kiện an toàn dẫn đến va chạm làm ông Hoàng Văn Q bị thương được đưa đi cấp cứu, sau đó tử vong. Nguyên nhân chính và trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn giao thông nói trên là do H điều khiển xe mô tô vượt xe đạp do ông Q đang đi phía trước cùng chiều không đảm bảo điều kiện an toàn vi phạm khoản 2 Điều 14 Luật giao thông đường bộ. Ông Q có một phần lỗi là khi chuyển hướng sang trái không có tín hiệu báo rẽ vi phạm Điều 15 Luật giao thông đường bộ. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Xác định lỗi: Bị cáo điều khiển xe mô tô vượt xe đang đi phía trước cùng chiều không đảm bảo điều kiện an toàn. Ngoài ra, người bị hại điều khiển xe chuyển hướng sang trái không có tín hiệu báo rẽ cũng là nguyên nhân gây ra tai nạn.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối lỗi về hành vi phạm tội của mình; bị cáo và gia đình đã bồi thường khắc phục hậu quả cho người bị hại nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo được gia đình người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên xác định bị cáo có nhân thân tốt, bị cáo phạm tội lần đầu và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ giáo dục và cải tạo bị cáo. Giao cho chính quyền và gia đình theo dõi giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Về dân sự: Đại diện gia đình bị hại đã nhận bồi thường thiệt hại và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội do lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave biển kiểm soát 14Y1-287.91, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 021912 là tài sản thuộc sở hữu của Phạm Duy H.

Ngày 11/8/2022 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã trả lại cho H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với chiếc xe đạp màu đen hiệu GIANT FD806 là tài sản thuộc sở hữu của ông Hoàng Văn Q. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T đã trao trả lại cho con trai ông Quỹ là anh Hoàng Xuân H là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 01 giấy phép lái xe mô tô số 220199003877 manh tên Phạm Duy H, do không áp dụng hình phạt bổ sung nên trả lại cho bị cáo.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo, đại diện gia đình người bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Duy H **12** (*mười hai*) tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **24** (*hai mươi bốn*) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Duy H cho UBND phường T, thành phố U, tỉnh Q và gia đình giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong trường hợp bị cáo Phạm Duy H thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 67 luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*Hình phạt bổ sung*: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*Biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng*: Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô số 220199003877 mang tên Phạm Duy H hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 10 năm 2022.

*Về dân sự:* Đại diện gia đình người bị hại đã nhận bồi thường không có yêu cầu gì khác nên không giải quyết.

Bị cáo Phạm Duy H phải chịu 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đại diện gia đình người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án.

***Nơi nhận:***
- TAND thành phố H;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Thi hành án dân sự quận huyện T;
- Sở tư pháp; UBND phường T;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Tiến Hải**